TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐR
TỈNH LĐ
Bản án số: 26/2024/HSST
Ngày: 30/07/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐR
TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Rung K' Nhơn**
Các Hội thẩm nhân dân:
+ ông: **Nguyễn Văn Thu**
+ Ông: **Bon Niêng Ha Krơng**
- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*** : Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** –Thư ký Tòa án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR tham gia phiên tòa:*** Ông **Trương Văn Dương** – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 07 năm 2024; Tại hội trường nhà văn hóa xã Rô M, Tòa án nhân dân huyện ĐR mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/HSST ngày 12 tháng 07 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 07 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Giàng Văn B**; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 02 tháng 9 năm 1999 tại Hà Giang. Nơi ĐKHKTT: Xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh LĐ. Chỗ ở: Thôn 5, xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh LĐ. Học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Tin lành. Họ tên cha: Giàng Seo D (đã chết). Họ tên mẹ: Vàng Thị Ch, sinh năm 1978. Anh em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm: 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Vợ: Sùng Thị X, sinh năm 2002. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022. Hiện vợ và các con hiện đang sinh sống tại xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh LĐ. Tiền án, tiền sự: (không). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ-Công an huyện ĐR. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Sùng Thị X**; Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày: 01 tháng 7 năm 2002 tại Hà Giang. Nơi ĐKHKTT: Xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh LĐ. Chỗ ở: Thôn 5, xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh LĐ. Học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Tin lành. Họ tên cha: Sùng Seo C (đã chết). Họ tên mẹ: Lý Thị X, sinh năm (không rõ). Chi em ruột có 08 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Chồng: Giàng Văn B, sinh năm 1999. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022. Hiện các con đang sinh sống cùng bị cáo tại xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh LĐ. Tiền án, tiền sự: (không). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: **Ban quản lý rừng phòng hộ Sêrêpốk**

Người đại diện theo pháp luật: ông Đặng Đình T. Chức vụ. Trưởng ban QLR phòng hộ Sêrêpốk. Người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Thanh Ph. Chức vụ Phó Ban quản lý rừng phòng hộ Sêrêpốk. Địa chỉ: Thôn 1, xã Liêng Sr, huyện ĐR, tỉnh LĐ. Có mặt tại phiên toà.

Người có liên quan trong vụ án:

1. ông Nguyễn Văn Đ. Sinh năm: 1985. HKTT: Thôn Mê Ka – Đạ T – ĐR – LĐ. Có mặt

2. ông Nguyễn Văn Tr. Sinh năm: 1988. HKTT: thôn 1 – Rô M – ĐR – LĐ. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng Văn B cùng vợ Sùng Thị X sinh sống tại thôn 5, xã Rô M, huyện ĐR. Do ở gần với khu vực rừng thuộc tiểu khu 189, xã Rô M nên B nảy sinh ý định đi phát phá cây rừng, lấy đất sản xuất nông nghiệp. Sau đó B bàn với vợ về việc đi phát phá cây rừng, rồi thuê 05 người dân tộc không rõ lai lịch đi làm với tiền công 200.000 đồng/người/ngày. Trong thời gian từ ngày 14 đến 16/01/2024, B trực tiếp sử dụng dao phát đi phát phá đường ranh cho 05 người làm thuê sử dụng dao phát chặt hạ toàn bộ các cây lồ ô, cây bụi trên diện tích khoảng 10.000 m^2, thì không thuê nữa. Sùng Thị X trực tiếp trả tiền công cho những người làm thuê vào buổi chiều hàng ngày. Đến sáng ngày 17, 18/01/2024, một mình Giàng Văn B tiếp tục sử dụng dao phát để phát phá thêm cây rừng. Sùng Thị X phụ giúp đem cơm, nước lên cho B rồi sử dụng dao phát chặt cây rừng trong lúc B nghỉ ăn cơm. Đến khoảng 10 giờ 30 ngày 18/01/2024, Khi Giàng Văn B đang thực hiện hành vi phá rừng thì bị Công an huyện ĐR phối hợp với các cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ.

Theo kết quả khám nghiệm hiện trường vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 18/01/2024: Vị trí rừng bị hủy hoại tại lô 12 khoảnh 4 và lô 2 khoảnh 5 tiểu khu 189, lâm phần do Ban quản lý rừng phòng hộ Sêrêpốk quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh LĐ. Tổng diện tích rừng bị tác động là 16.300 m^2 (1,63ha), đối tượng rừng sản xuất là rừng tự nhiên, trạng thái lồ ô. Toàn bộ cây lồ ô đã bị chặt hạ, nằm ngổn ngang tại hiện trường. Lập 03 ô tiêu chuẩn xác định được trên diện tích này có 5.542 cây lồ ô, đường kính bình quân 4,8cm, chiều cao bình quân 7,3m, chiều cao gốc chặt từ 05 đến 20cm, mức độ thiệt hại 100%. Cơ quan điều tra thu giữ 01 con dao phát dài 80cm, cán dao làm bằng gỗ tròn dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, bản rộng 05cm, đầu dao quặp, do Giàng Văn B và Sùng Thị X sử dụng để chặt hạ cây rừng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 11/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện ĐR, giá trị thiệt hại về lâm sản và môi trường đối với 5.542 cây lồ ô trên diện tích 1,63 ha rừng bị hủy hoại là 32.553.000 đồng. Hiện bị can Sùng Thị X đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐR, để khắc phục hậu quả.

Theo bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 09 tháng 07 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR, tỉnh LĐ thì các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X bị truy tố về Tội

“Hủy hoại rừng” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR đã truy tố, các bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Người đại diện cho nguyên đơn dân sự là Ban quản lý rừng phòng hộ Sêrêpốk đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, về trách nhiệm dân sự, đề nghị gia đình bị cáo trồng rừng và chăm sóc trong thời gian 04 năm sẽ giao lại cho BQLR phòng hộ Sêrêpốk tiếp tục quản lý.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR giữ quyền công tố trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố.

Về tội danh tuyên bố các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X phạm tội Hủy hoại rừng.

Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Giàng Văn B từ 30 đến 36 tháng tù giam. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt các bị cáo Sùng Thị X từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về tang vật vụ án: gồm 01 dao phát là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát.

Về trách nhiệm dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường toàn bộ số tiền thiệt hại về lâm sản theo kết luận định giá tài sản để sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí HSST và án phí DSST theo luật định.

Trong phần tranh luận các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm luận tội cũng như hình phạt mà Viện Kiểm sát trình bày.

Trong phần nói lời sau cùng: Các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X thừa nhận hành vi của mình là có tội và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, thì Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, khởi tố, truy tố đối với các bị cáo, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện ĐR Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR cơ bản đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo, nguyên đơn dân sự, không có ai có ý kiến hay

khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng.

[2] Về yếu tố cấu thành tội phạm của các bị cáo. Qua xem xét lời khai của các bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở đánh giá chứng cứ, tài liệu thể hiện trong hồ sơ vụ án, thì Hội đồng xét xử có cơ sở xác định Bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X đã có hành vi hủy hoại rừng, cụ thể: Từ ngày 14 đến ngày 18/01/2024, Giàng Văn B đã bàn với vợ và thuê 05 người để trực tiếp sử dụng dao phát, chặt hạ cây lồ ô trên diện tích 16.300 m^2 (1,63ha), đối tượng rừng sản xuất là rừng tự nhiên, tại lô 12 khoảnh 4 và lô 2 khoảnh 5 tiểu khu 189, lâm phần do Ban quản lý rừng phòng hộ Sêrêpốk quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh LĐ. Theo biên bản định giá của Hội đồng định giá huyện ĐR, thì hành vi hủy hoại rừng của bị cáo B và bị cáo X đã gây thiệt hại về lâm sản và môi trường là 32.553.000 đồng. Đây là hành vi xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo vệ rừng của Nhà nước và môi trường sinh thái. Do đó hành vi của các bị cáo B, X đã có đủ yếu tố cấu thành tội **"Hủy hoại rừng".** Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR truy tố các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X về tội "***Hủy hoại rừng***" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X được thực hiện với lỗi cố ý. Trực tiếp xâm phạm đến công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng của cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, đồng thời tác động xấu đến môi trường sinh thái, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng nhận thức được hành vi, việc làm của mình là hành vi trái pháp luật, nhưng chỉ vì mục đích vụ lợi cá nhân, muốn có đất để canh tác sản xuất, mà các bị cáo đã thực hiện hành vi hủy hoại rừng trái pháp luật. Do đó việc đưa các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X để xét xử tại phiên toà hôm nay là hết sức cần thiết, một mặt là để trừng trị về hành vi phạm tội của các bị cáo, mặt khác là để cảnh tỉnh cho những người đã, đang có ý định hủy hoại rừng, khai thac, hủy hoại rừng trái pháp luật trên địa bàn huyện ĐR.

[3] Vai trò của các bị cáo trong vụ án này như sau: Trong vụ án này bị cáo Giàng Văn B là người trực tiếp bàn bạc với bị cáo X, thuê người và trực tiếp phát phá rừng, nên bị cáo B được xác định là người chủ mưu, giữ vai trò chính trong vụ án. Còn bị cáo X tham gia phụ giúp bị cáo B như nấu cơm, trả tiền công cho người mà bị cáo B thuê phát phá rừng, thỉnh thoảng bị cáo có dùng dao phát phá cây nhỏ, nên bị cáo X tham gia với vai trò đồng phạm thứ yếu trong vụ án.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu vi phạm pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn trong khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi việc làm của mình, các bị cáo tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội Đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

[5] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo Giàng Văn B, phạm tội với vai trò chủ mưu, vai trò chính, nhưng sau khi bị phát hiện, quá trình điều tra bị cáo đã nhận thức được hành vi việc làm của mình là hành vi vi phạm pháp luật, luôn thành khẩn trong khai báo, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Sùng Thị X, bị cáo phạm tội với vai trò thứ yếu, bị cáo hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, việc áp khung hình phạt bổ sung khó có khả năng để thi hành được, nên Hội đồng xét xử miễn phần hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay Nguyên đơn dân sự yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm trồng lại rừng và chăm sóc trong thời gian 04 năm sẽ giao lại cho Ban quản lý rừng phòng hộ Sêrêpốk quản lý, các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên và đã tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐR. Xét thấy việc yêu cầu các bị cáo trồng rừng và chăm sóc trong thời gian 04 năm là không có khả năng thi hành án, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho nhà nước số tiền thiệt hại về lâm sản với số tiền là 32.553.000đ, giao toàn bộ diện tích 16.300 m2 để Ban quản lý rừng phòng hộ Sêrêpốk tiếp tục quản lý và trồng rừng.

[7] Về tang vật vụ án: Tang vật vụ án gồm 01 con dao phát dài 35 cm, bản rộng 05 cm xét thấy đây là phương tiện công cụ các bị cáo sử dụng để phạm tội, nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X phạm tội *"Hủy hoại rừng"*

2. Về hình phạt Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243, Điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Điều 58, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Văn B 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2024.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243, Điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Điều 58, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng Thị X 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Sùng Thị X cho UBND xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh LĐ; nơi bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. **Về trách nhiệm dân sự**: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự. Buộc các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về Lâm sản với số tiền là 32.553.000. Nhưng được trừ vào số tiền các bị cáo đã tạm nộp trước tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐR, theo biên lai thu tiền số 0001711 ngày 03/07/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐR (Các bị cáo đã nộp đủ). Giao toàn bộ diện tích 16.300 m2 tại lô 12 khoảnh 4 và lô 2 khoảnh 5 tiểu khu 189 để Ban quản lý rừng phòng hộ Sêrêpốk tiếp tục quản lý và trồng rừng.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 35cm, bản rộng 05 cm, vật chứng trên hiện đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐR theo quyết định chuyển giao số 22/QĐ-VKS ngày 05/07/2024 của VKSND huyện Đam Rông.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Giàng Văn B, Sùng Thị X mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án 30/07/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh LĐ (02 bản);*
- *VKSND huyện ĐR (02 bản);*
- *Chi Cục THADS huyện ĐR (02 bản);*
- *Bộ phận THAHS(06 bản);*
- *Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐR(01 bản)*
- *Sở tư pháp tỉnh LĐ (01 bản).*
- *Sở tư pháp tỉnh HG (01 bản)*
- *Mỗi Bị cáo, các đương sự 01 bản để thi hành;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Hoàng Rung K' Nhơn